TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2025/DS-ST
Ngày: 23-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Ông Lục Kim Thanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Thanh Toàn– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 244/2025/TLST- DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2025/QĐXXST-DS ngày 15/8/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2025/QĐST-DS ngày 05/9/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn

+ Ngân hàng TMCP V (V1). Địa chỉ: Số H, L, Phường Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm T5 và XLN pháp lý theo Văn bản ủy quyền số 38a/2024/UQ-CTQT ngày 01/06/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V. Ông T ủy quyền lại cho ông Mai Phú S, ông Thành Xuân T1, ông Nguyễn Minh T2.

+ Công ty Cổ phần M. Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B, phố T, phường Y, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T3 – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc D1 – Chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ Miền Nam theo Văn bản ủy quyền số 10/2024/UQ-TGĐ ngày 05/12/2024 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần M.

Ông D1 ủy quyền lại cho ông Nguyễn Như T4, ông Nguyễn Anh K, ông Phạm Ngọc Đ.

2. *Bị đơn*: Ông Phan Lâm N, sinh năm 1982 và bà Lý Thị Kim N1, sinh năm 1987, HKTT: Ấp Đ, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện ngày 11/3/2025, quá trình tố tụng giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:***

Ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 có vay của Ngân hàng TMCP V (V1) theo các Hợp đồng tín dụng như sau:

Hợp đồng cho vay số LD2209400821 ký ngày 04/04/2022, ông N và bà N1 vay 51.000.000 đồng. Thời hạn vay: Tính từ ngày tiếp theo của ngày V2 giải ngân vốn đến ngày 05/03/2025; mục đích vay: Phục vụ nhu cầu đời sống và mua bảo hiểm sinh mạng người vay tín dụng. Lãi suất 24%/năm.

Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/05/2021 và Khế ước nhận nợ kèm theo, ông N và bà N1 vay 146.000.000 đồng. Thời hạn vay: 84 tháng; mục đích vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô tải hiệu KENBO KB-SX/CTH.TK. Lãi suất cho vay trong hạn 10.49%/năm. Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Để bảo đảm cho các khoản vay nêu trên, V2 ký kết với ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/05/2021, tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: KENBO, biển kiểm soát số: 61C-483.51, số khung: RLDTT01BJLDL00123, số máy: BJ413AL03L00019 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng C Công an tỉnh B cấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Ngày 30/06/2024, V2 ký kết với Jupiter Hợp đồng mua bán nợ số 07/2024/VPB-JUPITER và các Phụ lục đính kèm. Theo đó, V2 đồng ý bán và J đồng ý mua (các) khoản nợ của khách hàng, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh theo các hợp đồng mà ông N và bà N1 đã ký kết với V2, cụ thể là một phần (90%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/05/2021 và Hợp đồng cho vay số LD2209400821 ký ngày 04/04/2022.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, Công ty Cổ Phần M kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ của V2 phát sinh từ các hợp đồng này và các biện pháp bảo

đảm. Trong đó, có quyền thực hiện khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án theo quy định pháp luật. Đồng thời, V2 tiếp tục là chủ nợ và bên nhận bảo đảm tương ứng với phần khoản nợ chưa bán cho Công ty Cổ Phần M.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông N, bà N1 đã thanh toán được 72.636.142 đồng tiền gốc và 54.101.566 đồng tiền lãi. Từ tháng 11/2023, ông N, bà N1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Do đó, Công ty Cổ Phần M và V2 khởi kiện yêu cầu người vay phải thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 như sau:

- Đối với hợp đồng tín dụng LD2209400821 ký ngày 04/04/2022 thanh toán cho Công ty Cổ Phần M là 26.468.414 đồng nợ gốc, 18.100.556 đồng nợ lãi. Thanh toán cho V2 2.940.935 đồng nợ gốc và 2.011.173 đồng nợ lãi. Đối với Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/5/2021 thanh toán cho Công ty Cổ Phần M là 85.459.058 đồng nợ gốc, 37.841.924 đồng nợ lãi. Thanh toán cho V2 9.495.451 đồng nợ gốc và 4.204.658 đồng nợ lãi. Tổng cộng thanh toán cho Công ty Cổ Phần M 167.869.952 đồng và thanh toán cho V2 18.652.217 đồng.

- Buộc ông N và bà N1 phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của các hợp đồng tín dụng trên từ ngày 24/09/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ.

- Trường hợp ông N, bà N1 không thanh toán hoặc thanh toán không đủ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì J và V2 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: KENBO, biển kiểm soát số: 61C-483.51, số khung: RLDTT01BJLDL00123, số máy: BJ413AL03L00019 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an tỉnh B cấp cho ông N và bà N1.

**** Ý kiến của bị đơn:***

Trong quá trình tố tụng để giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, đăng tin, niêm yết và các tài liệu, chứng cứ theo quy định pháp luật để báo cho bị đơn biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:***

Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thực hiện việc thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ, hòa giải và mở phiên tòa đúng quy định. Tại phiên tòa, nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Đề nghị căn cứ quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự trên. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn cung cấp chứng cứ hợp đồng tín dụng LD2209400821 ký ngày 04/04/2022; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/5/2021 có xác nhận nợ của bị đơn. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tòa án đã niêm yết, làm thủ tục đăng tin, đăng báo theo quy định pháp luật nhưng ông N, bà N1 cố tình vắng mặt. Do đó căn cứ Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đối với việc thế chấp tài sản là xe xe ô tô nhãn hiệu: KENBO, biển kiểm soát số: 61C-483.51, số khung: RLDTT01BJLDL00123, số máy: BJ413AL03L00019, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an tỉnh B cấp cho ông Phan Lâm N đã được Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm tại Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đăng ký giao dịch bảo đảm. Trường hợp người vay không thanh toán được các khoản nợ còn thiếu thì bên cho vay được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ nên yêu cầu cua rnguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Từ những tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Sau khi nghe lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định,

[1] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nguyên có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng để bị đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia giải quyết vụ án. Việc bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là cố tình nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán cho Công ty Cổ Phần M 167.869.952 đồng và thanh toán cho V2 18.652.217 đồng. Căn cứ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, việc xác định tư cách tham gia tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Bị đơn có hộ khẩu thường tại xã L, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh và quan hệ pháp luật tranh chấp là "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xem xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp thấy rằng:

[4.1] Nguyên đơn cung cấp chứng cứ hợp đồng tín dụng LD2209400821 ký ngày 04/04/2022; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/5/2021 có xác nhận nợ của ông N, bà N1. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông N, bà N1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán khi không trả lãi, gốc đầy đủ. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu người vay thanh toán nhưng ông N, bà N1 không thực hiện là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4.2] Đối với việc thế chấp tài sản là xe xe ô tô nhãn hiệu: KENBO, biển kiểm soát số: 61C-483.51, số khung: RLDTT01BJLDL00123, số máy: BJ413AL03L00019, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Công an tỉnh B cấp cho ông Phan Lâm N. Xét thấy, xe ô tô đã được Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm tại Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 07/5/2021. Do đó, việc thế chấp đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Trường hợp người vay không thanh toán được các khoản nợ còn thiếu thì bên cho vay được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 295, 298, 299, 301, 317, 318, 320, 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Quá trình thực hiện tố tụng giải quyết vụ án, bị đơn ông N, bà N1 được Tòa án triệu tập, tống đạt niêm yết hợp lệ, làm thủ tục đăng tin, đăng báo theo quy định pháp luật nhưng ông N, bà N1 cố tình vắng mặt không tham gia các buổi làm việc, buổi mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử để có ý kiến về số nợ của nguyên đơn yêu cầu. Điều này thể hiện bị đơn cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng số tiền gốc của hai hợp đồng, ông N, bà N1 phải thanh toán là 124.363.858 đồng.

[6] Về lãi suất: Các bên thống nhất mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Mức lãi phù hợp với 91 Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 (nay là Điều 100 Luật Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc Hội) nên số tiền lãi người khởi kiện yêu cầu 62.158.311 đồng được chấp nhận.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về phần các thủ tục tố tụng, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, ý kiến về nội dung vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Chi phí đăng tin, đăng báo là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Ông N, bà N1 phải chịu để hoàn trả lại cho Công ty Cổ Phần M và V2.

[9] Về án phí: Ông N, bà N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc Hội;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Công ty Cổ Phần M, Ngân hàng TMCP V với ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1.

Buộc ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần M và Ngân hàng TMCP V số tiền 186.522.169 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu năm trăm hai mươi hai ngàn một trăm sáu mươi chín đồng), bao gồm: 124.363.858 đồng (một trăm hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn tám trăm năm mươi tám đồng) tiền gốc và 62.158.311 đồng (sáu mươi hai triệu một trăm năm tám ngàn ba trăm mười một đồng) tiền lãi. Trong đó:

- Ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Công ty Cổ Phần M 167.869.952 đồng (một trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi chín ngàn chín trăm năm mươi hai đồng), bao gồm: 111.927.472 đồng tiền gốc và 55.942.480 đồng tiền lãi.

- Ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng TMCP V 18.652.217 đồng (mười tám triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn hai trăm mười bảy đồng), bao gồm: 12.436.386 đồng tiền gốc và 6.215.831 đồng tiền lãi.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/9/2023), ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104263665579 ký ngày 07/05/2021 và Hợp đồng cho vay số LD2209400821 ký ngày 04/04/2022 cho đến khi ông N, bà N1 hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

3. Sau khi ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 thanh toán xong khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP V, Công ty Cổ Phần M có trách nhiệm trả lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số nhãn hiệu: KENBO, biển kiểm soát số: 61C-483.51, số khung: RLDTT01BJLDL00123, số máy: BJ413AL03L000191.4 cấp cho ông Phan Lâm N.

4. Trường hợp ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 không thanh toán được toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP V, Công ty Cổ Phần M được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tô nhãn hiệu: KENBO, biển kiểm soát số: 61C-483.51, số khung: RLDTT01BJLDL00123, số máy: BJ413AL03L00019 theo Giấy chứng nhận

đăng ký xe ô tô do Phòng C - Công an tỉnh B cấp cho ông Phan Lâm N để thu hồi nợ.

5. Chi phí tố tụng: Ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 phải chịu chi phí đăng báo, đăng tin là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V và Công ty Cổ Phần M.

6. Về án phí:

6.1. Ông Phan Lâm N và bà Lý Thị Kim N1 phải chịu 9.326.108 đồng (chín triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn một trăm lẻ tám đồng).

6.2. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 409.759 đồng (bốn trăm lẻ chín ngàn bảy trăm năm mươi chín đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002094 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh).

6.3. Hoàn trả cho Công ty Cổ Phần M số tiền 3.642.828 đồng (ba triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn tám trăm hai mươi tám đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002093 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh).

7. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

8. Quyền thi hành án:

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18-TP.Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 18-TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Mỹ **Nguyễn Thị Kim Phi** **Nguyễn Tuấn Nam**